

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 665/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Mỹ H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Đào Thanh N1, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim N và ông Đào Thanh N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cho bà Nguyễn Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung tên Đào Nguyên V, sinh ngày 24/5/2011; Đào Nguyên K, sinh ngày 30/4/2013; Đào Ngọc Linh Đ, sinh ngày 15/9/2015; Ông Đào Thanh N1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng cho mỗi con là 2.000.000 đồng/tháng/trẻ (Hai triệu đồng/tháng/trẻ); Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 9 năm 2022 cho

đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án.

- **Về tài sản chung:** Hai bên xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Hai bên xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về án phí:** Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Nguyễn Thị Kim N tự nguyện chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà Nguyễn Thị Kim N đã nộp theo biên lai số 0004456 ngày 24/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Bà Nguyễn Thị Kim N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện KSND Tp.PR-TC;
- Chi cục THADS Tp.PR-TC;
- UBND xã Phước D;
- (GCN số 16 ngày 03/3/2010);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nga

